**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán - Lớp 1**

**Bài : VỊ TRÍ – Số tiết: 3,4**

Thứ Tư ngày 8 tháng 9 năm 2021

**I. Mục tiêu:**

- Nhận biết và sử dụng đúng các thuật ngữ về vị trí, định hướng trong không gian: phải - trái (đối với bản thân), trên - dưới, trước - sau, ở giữa.

- Tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học.

- Yêu thích môn Toán.

**II. Đồ dùng dạy học**:

- GV: 1 hình tam giác (hoặc một dụng cụ tuỳ ý), 2 bảng chỉ đường (rễ trái, rẽ phải). Tranh minh họa

- HS: bảng con, hộp bút (hoặc một dụng cụ học tập tuỳ ý).

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **HĐBT** |
| 5  30  25  10 | **TIẾT 1**  **1. Hoạt động mở đầu:**  - HS vận động theo hiệu lệnh của GV (Khi thao tác mẫu, GV đứng cùng chiều với HS hoặc chọn 1 em HS nhanh nhạy, đưa tay đúng theo hiệu lệnh): đưa tay sang trái, đưa tay sang phải, vỗ tay bên trái, vỗ tay bên phải, vỗ tay lên trên…  **2. Hoạt động cơ bản:**  **a. HĐ 1: Tìm hiểu bài**  - Tìm hiểu bài: HS quan sát tranh, GV giúp các em nhận biết và chọn đúng từ cần dùng (phải - trái đối với bản thân, trên - dưới, trước - sau, ở giữa) đề mô tả vị trí giữa các đôi tượng.  - Tìm cách làm bài: HS làm việc theo nhóm đôi, nêu vị trí một số đối tượng hoặc vị trí của 2 bạn nhỏ trong tranh (dựa vào trái, phải của bản thân).  - Khuyến khích nhiều HS trình bày.  Ví dụ:   * Máy bay ở trên, tàu thuỷ ở dưới. * Bạn trai đứng bên phải, bạn gái đứng bên trái. * Xe màu hồng chạy trước, xe màu vàng chạy sau, xe màu xanh chạy ở giữa. * Kiểm tra: HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của các bạn.   Lưu ý, HS có thể nói vị trí máy bay và đám mây, ...  - GV chốt (có thể kết hợp với thao tác tay): trái - phải, trên - dưới, trước - sau, ở giữa (Chú trọng phát triển năng lực giao tiếp cho HS).  ***b. HĐ 2. Thực hành - trải nghiệm để khắc sâu kiến thức***  - HS tham gia trò chơi: Cô bảo  + GV dùng bảng con và l hình tam giác (hoặc DCTQ) đặt lên bảng lớp, HS quan sát rồi nói vị trí.  + Ví dụ: GV: Cô bảo, cô bảo  + HS: Bảo gì? Bảo gì?  + GV: Cô bảo hãy nói vị trí của hình tam giác và bảng con.  + HS đặt theo yêu cầu của GV.  - Vào vườn thú (tích hợp an toàn giao thông)  + GV đưa biển báo hiệu lệnh và giới thiệu tên gọi (rẽ trái, rẽ phải) - HS lặp lại.  + GV thao tác mẫu (vừa chỉ tay, vừa nói) và hướng dẫn HS thực hiện.  + Ví dụ: Rẽ phải đến chuồng voi trước,...  => Liên hệ: Em hãy chỉ đường về nhà em hoặc đường về nhà người thân…  **TIẾT 2**  **3.** **HĐ** **Luyện tập, thực hành**  BT1:Quan sát rồi nói về vị trí  - HS trình bày.  Ví dụ: Bên phải của chú hề màu đỏ, bên trái màu xanh.  Tay phải chú hề cầm bóng bay, tay trái chú hề đang tung hứng bóng.  Quả bóng ở trên màu xanh, quả bóng ở dưới màu hồng.  - HS nhận xét.  - HS có thể trình bày  - Con diều ở giữa: màu xanh lá.  HS có thể trình bày thêm:  - Con diều ở bên trái: màu vàng.  - Con diều ở bên phải: màu hồng.  BT2:Nói vị trí các con vật  - HS có thể trình bày  a) Con chim màu xanh ở bên trái - cơn chim màu hồng ở bên phải.  b) Con khi ở trên - con sói ở dưới.  c) Con chó phía trước (đứng đầu) - con mèo ở giữa (đứng giữa) - con heo phía sau (đứng cuối).  d) Gấu nâu phía trước - gầu vàng phía sau.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Mỗi HS sưu tầm I đồ vật có dạng khối chữ nhật (khối hộp chữ nhật) và 1 đồ vật dạng khối vuông (khối lập phương). Ví dụ: vỏ hộp bánh, hộp thuốc, hộp sữa,....  - Lưu ý: ở mẫu giáo các em gọi tên khối hộp chữ nhật là khối chữ nhật và khối lập phương là khối vuông.  - Nhận xét | - HS vận động  - HS quan sát tranh  - HS làm việc nhóm đôi  - Nêu ý kiến  - HS chơi cả lớp  - Bảng con ở bên trái, hình tam giác ở bên phải  - Quan sát tranh  - HS trình bày  - HS chỉ vào tranh vẽ rồi tập nói theo yêu cầu của từng bài tập  - HSHTT: QS và nêu hết 4 tranh  - HS thực hiện  - HS lắng nghe và về nhà thực hiện. |  |